

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP.BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: **412/2024/HS-ST**

Ngày 23/12/2024.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tạc và ông Trương Vĩnh Mai.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Nam - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2024, tại phòng xử án A, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 403/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 415/2024/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Thanh P** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 09 tháng 01 năm 2000 tại: tỉnh Đắk Lắk.

Nơi thường trú: Tổ dân phố F, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trần Quốc T (đã chết) và con bà Trần Kim Long K, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang và bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B, từ ngày 06/9/2024 đến nay (*Có mặt*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Trần Kim Long K, sinh năm: 1977, nơi cư trú: Tổ dân phố F, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1948. **Nơi cư trú: Tổ dân phố F, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.**

(*Đều vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh P khai nhận là người sử dụng thảo mộc khô màu xanh có chứa chất ma túy, tên thường gọi là ma túy cỏ mỹ. Do không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy sử dụng, P nảy sinh ý định mua ma túy cỏ mỹ về sử dụng và bán lại nhằm thu lợi bất chính. Ngày 05/9/2024, P sử dụng điện thoại Vivo màu xanh, gắn sim số 0372.929.347 liên lạc đến số 0707.587.578 của một người nữ giới tên T1 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi mua 05 gói ma túy cỏ mỹ; T1 đồng ý bán với số tiền 100.000 đồng/gói, tổng số tiền là 500.000 đồng và hẹn mua bán ma túy tại khu vực đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Sau đó, P một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Ultimo, biển kiểm soát 47 B1-074.90 đi đến điểm hẹn thì thấy T1 điều khiển xe mô tô Honda Lead màu xanh (chưa xác định được biển số) đến. Tại đây, P trả cho T1 số tiền 500.000 đồng thì được T1 bán lại 01 túi nylon bên trong chứa 05 gói ma túy Cỏ mỹ. Sau khi mua được ma túy, P sử dụng hết 02 gói ma túy, còn lại 03 gói ma túy cất giấu tại phòng ngủ (nhà bà H là bà N của P) với mục đích để bán. Đến khoảng 19 giờ 45 ngày 06/9/2024, có một người nam giới (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại 0364.617.413 liên lạc đến số 0372.929.347 của P hỏi mua 03 gói ma túy cỏ mỹ thì P đồng ý bán với số tiền 300.000 đồng, hẹn giao ma túy trước cổng trường mầm non K1, đường H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Sau đó, P lấy 03 gói ma túy cỏ mỹ cất giấu trong người rồi điều khiển xe mô tô Yamaha Ultimo, biển kiểm soát 47 B1-074.90 (P mượn của bà K là mẹ) đi đến điểm hẹn để bán ma túy. Khi P đi đến trước số nhà C H, phường T, thành phố B thì bị Đội cảnh sát điều tra về ma túy, Công an thành phố B phát hiện bắt quả tang, tạm giữ niêm phong vật chứng vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định số 7077/KL-KTHS ngày 01/10/2024, của V - Bộ C1 kết luận:

- Điều tìm thấy chất ma túy MDMA-BUTINACA trong các mẫu thảo mộc (mẫu trong 03 túi nylon) gửi giám định. Tổng khối lượng mẫu thảo mộc là: 3,519 gam.

- Chất ma túy MDMA-BUTINACA tồn tại ở thể rắn, thường được tẩm ướp trên các mẫu vật mang dạng thảo mộc sấy khô. Hiện nay V chưa có mẫu chuẩn định lượng MDMA-BUTINACA nên không xác định được hàm lượng, khối lượng chất ma túy MDMA-BUTINACA có trong mẫu gửi giám định.

Cáo trạng số 406/CT-VKS-HS ngày 25 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Trần Thanh P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Qua phân tích, đánh giá tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đồng thời đề cập các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Trần Thanh P mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định trong mẫu thảo mộc khô có tổng khối lượng 3,219 gam và vỏ bao gói, toàn bộ được trong niêm phong số 7077/KL-KTHS.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng Vivo màu xanh, gắn sim số 0372.929.347, số imei: 862310051743714 của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Bị cáo không tranh luận gì thêm và nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì và khiếu nại về hành vi của những người tiến hành tố tụng, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra đã có lời khai, nội dung vụ án đã được làm rõ nên việc xét xử vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp.

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Vào ngày 06/9/2024, tại địa bàn phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Trần Thanh P mang theo 3,519 gam chất thảo mộc khô được tẩm ướp ma túy, loại MDMA-BUTINACA (không xác định được khối lượng) để bán nhằm thu lợi bất chính số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng chưa kịp gặp người mua để bán thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS là có căn cứ pháp luật.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[4] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại nghiêm trọng cho sức khỏe con người, đẩy nhanh tốc độ lây truyền căn bệnh thế kỷ và kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác hơn nữa còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục riêng đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về loại tội phạm này.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ hơn một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định khối lượng 3,219 gam và vỏ bao gói, toàn bộ được niêm phong trong số 7077/KL-KTHS bởi các chữ ký ghi họ tên Hà Minh H1, Trương Mạnh C và các hình dấu đỏ của V, Bộ C1, 01sim số 0372.929.347 (đã khóa mạng).

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Vivo màu xanh, số imei: 862310051743714 của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

+ Bà Trần Kim Long K không biết bị cáo dùng xe của bà để thực hiện hành vi phạm tội nên quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu nâu, biển kiểm soát 47B1-074.90, số khung: RLCM23B30BY053244, số máy: 23B3053245 cho bà Trần Kim Long K là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

[6] Nội dung khác:

+ Đối với người nữ giới tên T1, sử dụng số điện thoại 0707.587.578; người nam giới sử dụng số điện thoại 0364.617.413 mua bán ma túy với P. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra có công văn gửi Cục B, Tập đoàn C2, Tổng công ty V1, xác minh số điện thoại 0707.587.578, 0364.617.413. Tuy nhiên, đến nay chưa nhận được công văn trả lời, chưa xác định nhân thân, lai lịch của các đối tượng này nên tách hành vi trên ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

+ Đối với căn nhà tại tổ dân phố F, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo P sử dụng để cất giấu ma túy, bà Nguyễn Thị H là chủ không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Trần Thanh P** 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt quả tang tạm giữ, tạm giam ngày 06/9/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định khối lượng 3,219 gam và vỏ bao gói, toàn bộ được niêm phong trong số 7077/KL-KTHS bởi các chữ ký ghi họ tên Hà Minh H1, Trương Mạnh C và các hình dấu đỏ của V, Bộ C1, 01sim số 0372.929.347 (đã khóa mạng).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động kiểu dáng Vivo màu xanh, số Imei: 862310051743714 (không kiểm tra hoạt động bên trong).

(N như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B và Chi Cục Thi hành án thành phố Buôn Ma Thuột ngày 27/11/2024).

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thanh P phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- CQCSĐT Công tp. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở tư pháp;
- Phòng HSNVCA Đắk Lắk;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ HỒNG THANH